

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐ, ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh); Kế hoạch số 50-KH/ĐU, ngày 14/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐ, ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 24/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Sau khi xem xét nội dung tham mưu của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 136/TTr-KHCN ngày 03/6/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh và Kế hoạch của Đảng ủy UBND tỉnh Thái Nguyên về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026. Qua đó, thúc đẩy triển khai đồng bộ, hiệu quả hơn nữa Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐ, ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo và Kế hoạch số 50-KH/ĐU, ngày 14/01/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Kế hoạch cần xác định “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”; xác định lộ trình để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả triển khai Phong trào. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân; gắn kết quả thực hiện Phong trào với trách nhiệm của người đứng đầu, đồng thời bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 05-KH/BCĐ, ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, phù hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương (có Kế hoạch số 05-KH/BCĐ gửi kèm theo).

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Ngoài các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch 188/KH-UBND ngày 30/4/2026 của UBND tỉnh về Đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực và kỹ năng số cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026. Các đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp sau:

(có danh mục các nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Kịp thời tham mưu, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

- Phối hợp tham mưu UBND tỉnh khen thưởng tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có những giải pháp sáng tạo, sáng kiến được cơ sở công nhận theo quy định về pháp luật thi đua khen thưởng.

2. Công an tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do Bộ Công an quản lý theo lộ trình, hướng dẫn và phân quyền của Bộ Công an.

- Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở mở các chuyên trang, chuyên mục và tích cực tuyên truyền phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn.

4. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch của các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, căn cứ khả năng cân đối ngân sách Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại địa phương, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Khuyến khích địa phương, đơn vị triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng cấp tỉnh

- Xây dựng kế hoạch hưởng ứng và triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong hệ thống tổ chức thuộc đơn vị quản lý, phụ trách. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”.

7. Chế độ thông tin, báo cáo: định kỳ hằng quý hoặc đột xuất theo quy định, các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh: đ/c Tuấn;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

Thaidh/KH12

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

Phụ lục:
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
PHONG TRÀO “BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ” NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
I	Công tác truyền thông và tuyên truyền				
1	Thông tin, truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, các nền tảng mạng xã hội về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Các hoạt động được triển khai đa dạng, hiệu quả.
2	Huy động sự tham gia vào cuộc của những người có ảnh hưởng trong cộng đồng để góp phần truyền thông, lan tỏa mạnh mẽ Phong trào. Lồng ghép, triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10). Kết hợp hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
3	Phổ biến, triển khai mô hình “3 Nhà” (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp) để huy động tham gia đào tạo AI cộng đồng; đảm bảo việc sử dụng AI an toàn, đạo đức, có kiểm soát rủi ro cho người dân.	Sở Khoa học và Công nghệ			
II	Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương về Phong trào				
4	Định kỳ hằng năm triển khai Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh, sinh viên; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân theo hướng dẫn của Trung ương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo hướng dẫn của Trung ương	Văn bản
5	Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" giai đoạn 2026 - 2030, trong đó cần xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua cụ thể để làm căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III/2026	Văn bản triển khai

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
6	Nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh để thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Văn bản
III	Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số				
7	Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, xây dựng văn bản cụ thể hóa chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng (Cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh phổ thông), trong đó tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Theo hướng dẫn của Trung ương	Văn bản
8	Tiếp tục triển khai các tài liệu, bài giảng theo quy định cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Tài liệu, bài giảng
IV	Triển khai các nền tảng				
9	Bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, thực hiện theo lộ trình về việc khai thác sử dụng nền tảng Bình dân học vụ số mở tại địa chỉ https://binhdanhocvuso.gov.vn , quản lý hoặc cung cấp các thông tin phục vụ việc thống kê đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyên đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo hướng dẫn của Trung ương	Báo cáo kết quả triển khai

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
10	Tiếp nhận, khai thác và sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp với VNeID theo lộ trình, hướng dẫn và kế hoạch triển khai của Trung ương, Bộ Công an; trên cơ sở đó phục vụ công tác tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo hướng dẫn của Trung ương	Báo cáo kết quả triển khai
11	Tổ chức thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng số phù hợp
12	Hướng dẫn cán bộ, đảng viên và người dân khai thác sử dụng hiệu quả trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng số phù hợp
13	Hướng dẫn người dân sử dụng trợ lý ảo hành chính để tra cứu thủ tục, nộp hồ sơ, theo dõi tiến độ xử lý	Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp; Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên	Người dân được hướng dẫn kịp thời
V	Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
14	Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị				
14.1	<i>Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.</i>	<i>Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường</i>		<i>Nhiệm vụ thường xuyên</i>	<i>Báo cáo</i>
14.2	<i>Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định</i>	<i>Sở Nội vụ</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị, địa phương</i>	<i>Nhiệm vụ thường xuyên</i>	<i>Báo cáo</i>
15	<p>Giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên</p> <p>(1) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục cao đẳng. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo; nhận diện nội dung sai lệch trên mạng.</p> <p>(2) Tổ chức thực hiện Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.</p> <p>(3) Đẩy nhanh tiến trình chuyên đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.</p>	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; Đại học Thái Nguyên	Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai các hoạt động

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
	(4) Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.				
16	<p>Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã</p> <p>(1) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.</p> <p>(2) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.</p>	Sở Công Thương; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã.	Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai các hoạt động
17	<p>Phổ cập kỹ năng số cho người dân</p> <p>(1) Định kỳ hằng tháng, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn cấp xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.</p> <p>(2) Doanh nghiệp công nghệ số, Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp các cấp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.</p>	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai các hoạt động

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
	<p>(3) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.</p> <p>(4) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật,... theo tiêu chuẩn quốc tế.</p> <p>(5) Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.</p> <p>(6) Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, hỗ trợ, lan toả công nghệ số trong cộng đồng</p>				
VI	Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng				
18	Tiếp tục triển khai, duy trì học tập, ứng dụng theo chương trình “Bình dân học AI” trên địa bàn tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhiệm vụ thường xuyên	Triển khai các hoạt động
19	Tổ chức thực hiện Mô hình Mạng lưới “Đại sứ số” và Phong trào “Gia đình số” trên cơ sở hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa	Theo hướng dẫn của	Kế hoạch/ Công văn

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
	về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (khi có hướng dẫn của Trung ương).		phương	Trung ương	
20	Tổ chức thực hiện Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh (khi có hướng dẫn của Trung ương)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo hướng dẫn của Trung ương	Kế hoạch/ Công văn
21	Tổ chức thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Theo mục tiêu đề ra
22	Tổ chức thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, những nơi có điều kiện khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.	UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Tổ công nghệ số cộng đồng phát huy vai trò, tham gia tích cực các hoạt động
23	Tham mưu văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo về nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tháng 6/2026	Văn bản của UBND tỉnh